

Bản án số: 65/2021/HS-ST
Ngày 15-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Lưu

Ông Nguyễn Đình Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quê -Thư ký TAND huyện Tiên Du

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2021/TLST-HS ngày 12/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2021/QĐXXST-HS ngày 01/4/2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn C, sinh năm 1989; HKTT: Xóm G, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1968 và con bà Âu Thị L1, sinh năm 1969; Có vợ Dương Thị L2, sinh năm 1993 và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 14/01/2021. Hiện nay bị cáo tại ngoại – Có mặt

*** Bị hại:** Chị Nông Thị L, sinh năm 1988 (vắng mặt)

HKTT: Xóm Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Hiện đang thuê trọ nhà ông Lê Văn Th tại thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn C đang làm công nhân tại Công ty Seojin Auto ở Khu công nghiệp Đ và thuê trọ một mình tại thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. C đã có vợ, con đang sinh sống ở quê huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Do làm cùng công ty nên C quen biết chị Nông Thị L đang thuê trọ tại thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Chị L đã có chồng tuy nhiên đầu năm 2019 đã sống ly thân và đến tháng 3/2020 thì vợ chồng chị L ly hôn. Khi quen chị L, C đã nói dối với chị L là chưa có vợ con.

Đầu tháng 10/2019, C và chị L phát sinh quan hệ tình cảm yêu đương. Quá trình yêu nhau, chị L và C thường xuyên gọi video call qua ứng dụng zalo với nhau. Qua các cuộc gọi video từ zalo, chị L đã chia sẻ hoạt động khi tắm như khoe bộ phận cơ thể không mặc quần áo, khi nằm ở giường cho C xem. Lúc này C đã nảy sinh ý định chụp lại ảnh màn hình và tìm hiểu cách quay video cuộc gọi zalo giữa C và L lưu lại để xem lại khi không gặp L. Sau đó, C đã tải phần mềm ứng dụng quay màn hình điện thoại rồi sử dụng phần mềm đó quay lại màn hình mỗi lần gọi video call cho chị L để lưu giữ trong điện thoại. Chị L không biết việc C quay màn hình cuộc gọi giữa hai người. Đến tháng 02/2020, chị L phát hiện C đã có vợ con ở quê nên đề nghị chấm dứt chuyện tình cảm nhưng C không đồng ý. Khoảng tháng 6/2020, C giới thiệu cho chị L làm quen với anh Lục Văn B là người cùng quê và là bạn với C. Đến đầu tháng 10/2020, chị L và anh Báo có quan hệ yêu đương nên chị L đã dứt khoát chia tay với C nhưng C vẫn cố gắng níu kéo để chị L quay lại với C. Đồng thời C vẫn thường xuyên gạ gẫm gặp chị L để quan hệ tình dục nhưng chị L không gặp. Do bị chị L từ chối nên C tức giận và nảy sinh ý định bôi nhọ danh dự của chị L làm chị L phải xấu hổ, không dám yêu ai. Từ 06/11/2020 đến 12/11/2020, tại phòng trọ của mình, C đã sử dụng tài khoản Facebook của mình mang tên “Hoàng C” gửi qua ứng dụng Messenger Facebook một số đoạn video quay lại màn hình cuộc gọi zalo giữa C và chị L thời điểm chị L không mặc quần áo đang tắm trong nhà tắm và một số hình ảnh L đang nằm trên giường kéo áo lên hở ngực mà C đã chụp lại qua màn hình đến các tài khoản Facebook là những người cùng quê với C và quen biết chị L gồm:

+ Ngày 06/11/2020, C gửi vào tài khoản mang tên “Anh Báo Lục” là tài khoản facebook của anh Lục Văn B;

+ Ngày 06/11/2020, C gửi vào tài khoản mang tên “Lý Văn Luận” là tài khoản facebook của anh Lý Văn L3 ở cùng xóm với C và là bạn của chị L;

+ Ngày 06/11/2020, C gửi vào tài khoản mang tên “Anh Tien Mach” là tài khoản facebook của anh Mạch Văn T ở cùng xóm với C và là bạn của anh B;

+ Ngày 08/11/2020, C gửi vào tài khoản mang tên “Ly Anh Binh” là tài khoản facebook của anh Lý Văn B1 ở cùng xóm với C và là bạn học của chị L;

+ Ngày 08/11/2020, C gửi vào tài khoản mang tên “Ly Cuong” là tài khoản facebook của anh Lý Văn C1 ở cùng xóm với C là bạn của anh B;

+ Ngày 08/11/2020, C gửi vào tài khoản mang tên “Trường Mạch” là tài khoản facebook của anh Mạch Văn Tr ở cùng xóm với C và là bạn học của chị L;

+ Ngày 10/11/2020, C gửi vào tài khoản mang tên “Hà Lê” là tài khoản facebook của chị Lê Thị H ở cùng xóm với C và là bạn của chị L;

+ Ngày 12/11/2020, C gửi vào tài khoản mang tên “Lục Thị Ngân” là tài khoản facebook của chị Lục Thị N là chị gái của anh B;

+ Ngày 12/11/2020, C gửi vào tài khoản mang tên “Hoàng Lương” là tài khoản facebook của Hoàng Thị L4 là thím của chồng cũ chị L.

Sau khi C gửi những video và hình ảnh nhạy cảm của chị L cho mọi người, C đã thu hồi lại những video và hình ảnh đã gửi. Sau đó, chị Dương Thị L5 là vợ của C đã phát hiện sự việc và kiểm tra điện thoại của C thấy trong máy có lưu các video, hình ảnh nhạy cảm của chị L. Chị L5 và những người được C gửi tin nhắn trên đã phản ánh đến chị L. Sau khi chị L nhận được phản hồi của bạn bè về video và hình ảnh nhạy cảm mà C gửi cho họ, chị L thấy xấu hổ, suy sụp về tinh thần, không dám về quê, không dám gặp gỡ bạn bè. Đến ngày 16/11/2020 được sự động viên của bạn bè, chị L đã đến cơ quan Công an huyện Tiên Du trình báo sự việc. Sau khi chị L gửi đơn trình báo đến cơ quan điều tra, C đã xóa toàn bộ những video và hình ảnh trên trong máy điện thoại di động của mình.

Cùng ngày 16/11/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra và trích xuất dữ liệu từ chiếc điện thoại di động OPPO của chị L, xác định tin nhắn giữa tài khoản facebook tên “Dương Liên” là tài khoản facebook của chị L5 vợ của C. Trong cuộc hội thoại này, chị L5 đã gửi cho chị L 01 video ghi lại thời điểm chị L không mặc quần áo đang tắm mà chị L5 đã lấy từ máy điện thoại của C.

Quá trình điều tra, ngày 17/11/2020 Hoàng Văn C đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8 màu đen kèm simcard số 0986.408.969. Đây là chiếc điện thoại di động mà C đã sử dụng để lưu giữ những video, hình ảnh nhạy cảm của chị L và gửi đi cho mọi người để bôi nhọ danh dự nhân phẩm của chị L. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại của C tuy nhiên trong máy không còn lưu giữ những video, hình ảnh và những tin nhắn mà C đã gửi đi cho mọi người. Quá trình kiểm tra điện thoại, Cơ quan điều tra xác định tên tài khoản Facebook của C là “Hoàng C” đăng ký bằng số điện thoại 0986.408.969 mà C đã lắp trong máy. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã có công văn gửi Cục an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Bộ công an đề nghị phục hồi những dữ liệu đã bị xóa trong chiếc điện thoại di động mà C đã giao nộp. Tại Công văn số 6445 ngày 03/12/2020 của Cục an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao A05 - Bộ công an đã xác định: *“Đã khôi phục được 146 tệp tin hình ảnh, 54 tệp tin video trong đó có nhiều video, hình ảnh nhạy cảm của một người phụ nữ khóa thân trong điện thoại di động Samsung Galaxy S8 màu đen. Đã tiến hành trích xuất thành 06 tệp tin nén lưu giữ vào 06 đĩa DVD-R”*. Cơ quan điều tra đã cho C xem những hình ảnh và video được khôi phục, C xác định đó là những hình ảnh, video nhạy cảm của chị L mà C đã chụp và quay lại sau đó phát tán cho mọi người.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 25/CT - VKS ngày 11/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội “Làm nhục người khác” quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo C khai nhận nội dung Cáo trạng truy tố là đúng. Bị cáo có vợ con nhưng vẫn quan hệ tình cảm với chị L. Trong quá trình yêu nhau bị cáo đã quay các cuộc gọi video, hình ảnh của chị L khi tắm không mặc quần áo, nằm trên giường lưu vào chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S8 và không cho chị L biết. Khi chị L muốn cắt đứt quan hệ tình cảm bị cáo nảy sinh ý định gửi các video, hình ảnh nhạy cảm cho người thân, bạn bè chị L để bôi nhọ danh dự, nhân phẩm chị L. Từ ngày 06/11/2020 đến ngày 12/11/2020 bị cáo đã gửi những hình ảnh, video nhạy cảm của chị L qua tin nhắn Facebook Messenger cho 09 người quen biết chị L. Nhận thức hành vi của bản thân là sai nên ngày 23/01/2021, bị cáo đã gặp chị L xin lỗi và tự nguyện bồi thường về danh dự nhân phẩm cho chị số tiền là 10.000.000 đồng.

Bị hại chị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Khi chị biết bị cáo C có gia đình đã chủ động chấm dứt quan hệ tình cảm với bị cáo C. Tuy nhiên bị cáo C đã gửi cho bạn bè, người thân của chị các video, hình ảnh nhạy cảm của chị làm chị xấu hổ, suy sụp tinh thần, không dám về quê. Bị cáo C đã bồi thường cho chị 10.000.000 đồng nên chị không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Chị L xác định đến nay sức khỏe, tinh thần của chị đã ổn định nên chị không đề nghị giám định tâm thần.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 25/CT- VKS ngày 11/3/2021. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Làm nhục người khác”.

2/ Hình phạt và điều luật áp dụng: Căn cứ điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 03 tháng đến 05 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

3/ Về trách nhiệm dân: Không đề cập giải quyết

4/ Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8 màu đen kèm theo simcard

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thừa nhận có tội và không tranh luận.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 06/11/2020 đến ngày 12/11/2020, tại phòng trọ của mình ở thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Hoàng Văn C đã sử dụng chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S8 vào tài khoản facebook của C có tên “Hoàng C” gửi những hình ảnh, video nhạy cảm của chị Nông Thị L qua tin nhắn Facebook Messenger cho anh Lục Văn B, anh Lý Văn L3, anh Lý Văn B1, anh Lý Văn C1, chị Lục Thị N, anh Mạch Văn Tr, chị Hoàng Thị L4, chị Lê Thị H và anh Mạch Văn T là những người có quen biết chị L xúc phạm nghiêm trọng danh dự, nhân phẩm của chị L. Sau khi C phát tán những hình ảnh, video trên cho người khác, chị L đã xấu hổ, nhục nhã, suy sụp tinh thần, không dám về quê và gặp gỡ mọi người. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Làm nhục người khác” quy định tại Điều 155 Bộ luật hình sự. Trong khoảng thời gian 07 ngày bị cáo đã gửi video, hình ảnh cho 09 người qua tin nhắn Facebook Messenger. Cáo trạng truy tố bị cáo với 02 tình tiết định khung hình phạt “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Sử dụng mạng máy tính hoặc mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội*” theo điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến danh dự, nhân phẩm của công dân được pháp luật bảo vệ. Do bị từ chối về tình cảm mà bị cáo đã gửi các video, hình ảnh nhạy cảm của bị hại, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên có nhân thân tốt. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế xã hội khó khăn được hưởng trợ giúp pháp lý nhưng từ chối. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy trong khoảng thời gian ngắn bị cáo nhiều lần gửi video, hình ảnh nhạy cảm của chị L cho người thân, bạn bè chị L. Qua đây thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 23/01/2021, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Chị L đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Bị cáo có sử dụng chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S8 màu đen của mình để lưu giữ những video, hình ảnh nhạy cảm của chị L và gửi đi cho mọi người để bôi nhọ danh dự nhân phẩm của chị L. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại trên.

Quá trình điều tra xác định: Chị Dương Thị L5 là vợ của C sau khi phát hiện việc C và chị L có quan hệ tình cảm đã nhắn tin chửi bới, lăng mạ chị L. Tuy nhiên xét thấy chị L đã quan hệ tình cảm với C khi C đang có vợ là hành vi sai trái nên chị L5 bức xúc, không kiềm chế được nên đã nhắn tin chửi bới chị L. Hành vi này của chị L5 chưa đến mức phải xem xét xử lý, đồng thời chị L cũng không đề nghị gì đối với hành vi này của chị L5 nên Cơ quan điều tra chỉ nhắc nhở, giáo dục đối với chị L5 là phù hợp.

Đối với hành vi chị L có quan hệ tình cảm với C khi C đang có vợ, quá trình điều tra xác định khi quen C, chị L không biết C đã có vợ con. Sau khi phát hiện C đã có vợ con thì chị L đã chấm dứt quan hệ tình cảm với C. Do đó, xét thấy không đủ căn cứ để xử lý đối với chị L nên Cơ quan điều tra đã nhắc nhở, giáo dục đối với chị L là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Làm nhục người khác”

2. Căn cứ điểm a, e khoản 2 Điều 155, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8 màu đen kèm theo simcard;

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du)

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận;

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Quang